

3,2
/10

Phòng thủ, chỉ số có phiên rút chân nhưng cần xác nhận

VN-Index có lúc trượt xuống 1.677,19 điểm rồi rút chân đóng cửa 1.691,97 (+2,13 điểm, +0,13%) - giống người vừa trượt chân trên bậc thang kịp níu tay vịn; khối ngoại rút ròng giảm còn 220 tỷ đồng và còn giải ngân mạnh hơn 345 tỷ vào TCB, trong khi VHM tiếp tục là "cục tạ" của chỉ số.

VĨ MÔ TRONG NƯỚC

VN-Index đóng cửa	1.691,97 điểm
Thay đổi	+2,13 (+0,13%)
Cao nhất phiên	1.695,48 điểm
Độ rộng (tăng/giảm)	Chưa có số liệu
Thanh khoản	11.161,0 tỷ đồng
Khối ngoại giải ngân/rút ròng	-220,0 tỷ đồng
Tự doanh giải ngân/rút ròng	-39,0 tỷ đồng
LS liên ngân hàng qua đêm	Chưa có số liệu
NHNN bơm/hút ròng OMO	Chưa có số liệu
Tỷ giá trung tâm	Chưa có số liệu

Dòng tiền lớn: Khối ngoại rút ròng -220 tỷ đồng trên HOSE (thu hẹp mạnh so với phiên trước), tập trung ACB (khoảng 137 tỷ), VHM (khoảng 136 tỷ), KDC (khoảng 100 tỷ); giải ngân ròng TCB (hơn 345 tỷ), HPG (khoảng 145 tỷ), FRT (khoảng 78 tỷ). Tự doanh rút ròng -39 tỷ đồng. Nguyên vật liệu tăng 1,56% (HPG, GVR), nhóm phân phối tiêu dùng tăng 1,05% (MWG, FRT); bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản và năng lượng giảm nhẹ.

VĨ MÔ QUỐC TẾ

Wall Street: Phố Wall tăng phiên 20/10 nhờ loạt báo cáo lợi nhuận tích cực (Equifax, Hasbro...); Dow tăng 529,85 điểm (+1%) lên 52.495,88 điểm; S&P 500 tăng 21,84 điểm (+0,3%) lên 7.712,57 điểm; Nasdaq giảm 6,07 điểm (dưới 0,1%) còn 26.424,82 điểm do Apple, Meta suy yếu; Russell 2000 tăng 1,7%, Nikkei 225 ở 64.782 điểm, Hang Seng 24.139,11 điểm.

Dầu thô: Giá dầu Brent có lúc áp sát 112 USD/thùng trong phiên sáng - mức cao nhất kể từ khi xung đột Iran nổ ra - rồi hạ nhiệt xuống dưới 109 USD/thùng khi đóng cửa. Giá dầu neo cao tiếp tục là rủi ro lạm phát toàn cầu.

Chính sách Fed: Thị trường hướng tới cuộc họp Fed ngày 28/10 trong bối cảnh lạm phát CPI, PPI tháng 9 tăng nóng và giá dầu leo thang; đồng tiền tạm ưu tiên các doanh nghiệp có kết quả kinh doanh vượt kỳ vọng. Chưa có số liệu tỷ giá trung tâm, lãi suất liên ngân hàng và OMO cập nhật cho phiên 20/10 tại thời điểm tổng hợp.

DOANH NGHIỆP / NGÀNH ĐÁNG CHÚ Ý

TCB

Tích cực

- TCB tăng 2,11% lên 33.950 đồng (khối lượng gấp 1,57 lần), nằm trên cả MA50 và MA200 (cùng ở 32.270) - khớp tín hiệu "tiếp diễn xu hướng" của danh mục nội bộ.
- Khối ngoại giải ngân ròng TCB hơn 345 tỷ đồng - mã được gom mạnh nhất phiên, trái ngược hẳn vị thế rút ròng của nhóm ngoại ở phần lớn ngân hàng khác.

HPG

Tích cực

- HPG tăng 2,68% lên 21.100 đồng (khối lượng gấp 1,39 lần), áp sát MA50 (21.160) và vừa vào nhóm "CP tích cực mới" của danh mục nội bộ.
- Khối ngoại giải ngân ròng khoảng 145 tỷ đồng; HPG cũng là mã khối ngoại giải ngân nhiều thứ hai trong 10 phiên gần đây - nhóm nguyên vật liệu tăng 1,56%, dẫn đầu thị trường.

KHU CÔNG NGHIỆP: SZC & KBC

Tích cực

- SZC tăng 6,90% lên 18.600 đồng với khối lượng gấp 3,06 lần, vượt MA50 (18.000); KBC tăng 3,08% lên 26.800 đồng (gấp 1,82 lần), vượt MA50 (26.480).
- Cả hai cùng vào nhóm "CP tích cực mới" của danh mục nội bộ nhưng còn xa MA200 (SZC 23.610, KBC 30.630) - nhịp hồi cần thêm phiên xác nhận.

DBC

Tích cực

- DBC tăng 2,56% lên 16.050 đồng (khối lượng gấp 1,77 lần), áp sát MA50 (16.100).
- Mã vừa vào nhóm "CP tích cực mới" của danh mục nội bộ; vượt MA50 kèm khối lượng sẽ là tín hiệu xác nhận đầu tiên.

VHM

Rủi ro

- VHM giảm tiếp 4,15% xuống 57.800 đồng với khối lượng gấp 1,54 lần - mã kéo chỉ số giảm nhiều nhất, ngày càng xa MA200 (64.820).
- Khối ngoại rút ròng VHM khoảng 136 tỷ đồng; khối lượng tăng trong phiên giảm cho thấy áp lực cung chưa dứt.

ACB & KDC

Rủi ro

- ACB đứng giá 20.250 đồng, dưới MA50 (21.690) và MA200 (21.280), nhưng là mã bị khối ngoại rút ròng mạnh nhất phiên (khoảng 137 tỷ đồng).
- KDC bị khối ngoại rút ròng khoảng 100 tỷ đồng; ACB cũng nằm trong top 3 mã bị tự doanh rút ròng nhiều nhất 10 phiên gần đây.

KỊCH BẢN GIAO DỊCH (WYCKOFF + MINERVINI SEPA)

Giảm giá

Giai đoạn Wyckoff

Stage 4

Minervini Stage

HỖ TRỢ MẠNH
1.651 - 1.670HỖ TRỢ GẦN
1.677 - 1.686KHÁNG CỰ GẦN
1.695 - 1.706KHÁNG CỰ MẠNH
1.714 - 1.721

CƠ SỞ KỸ THUẬT: VN-Index chọc xuống 1.677,19 - sát đáy 24/07 (1.674,64) - rồi hồi lên đóng cửa 1.691,97, gần đỉnh phiên 1.695,48; nền rút chân dài với khối lượng giảm còn 488,4 triệu cổ phiếu (0,94 lần trung bình 20 phiên), cho thấy lực cầu bắt đầu hấp thụ cung ở vùng hỗ trợ, đặc điểm của một nhịp kiểm định (Test) theo Wyckoff. Tuy vậy chỉ số vẫn dưới vùng gãy 1.698-1.706 và cách xa MA50 (1.773,12), MA150 (1.791,07), MA200 (1.796,54); RSI 30,55 - Stage 4 chưa thay đổi.

CHIẾN LƯỢC: Duy trì phòng thủ, giữ tỷ trọng tiền mặt cao; phiên ATO ưu tiên quan sát. Nền rút chân chỉ có giá trị khi phiên kế tiếp giữ trên 1.686 và đóng cửa vượt 1.706 kèm khối lượng trên trung bình 20 phiên (khoảng 517 triệu cổ phiếu) - khi đó có thể giải ngân thăm dò tỷ trọng nhỏ vào nhóm được khối ngoại gom và có tín hiệu mới như TCB, HPG, SZC. Nếu thủng 1.677 kèm khối lượng tăng, tín hiệu Test thất bại: hạ tỷ trọng và chờ vùng 1.651-1.670.

LỊCH SỰ KIỆN HÔM NAY (GDKHQ 21/10/2026)

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ	Ngày thực hiện
TMG	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	30,00%	30/10/2026
SBH	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	15,00%	17/11/2026
HPT	UPCoM	Phát hành cổ phiếu	15,00%	21/10/2026

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI (mã vốn hóa lớn / tỷ lệ đáng chú ý)

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ	Ngày GDKHQ
ALV	UPCoM	Phát hành cổ phiếu (2 đợt)	10,00% & 100,00%	22/10
DWC	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	7,00%	22/10
MCP	HOSE	Cổ tức tiền mặt	4,00%	22/10
QPH	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	20,00%	23/10
PTH	UPCoM	Phát hành cổ phiếu	50,00%	23/10
VMD	HOSE	Cổ tức tiền mặt	20,00%	23/10
NTC	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	60,00%	23/10
KSV	HNX	Cổ tức tiền mặt	30,00%	23/10
TTT	HNX	Cổ tức tiền mặt	20,00%	23/10
VCP	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	9,00%	26/10

TÍN HIỆU CỔ PHIẾU THEO DÕI

CP CÓ TÍN HIỆU GIA TĂNG VỊ THẾ

- HPG
- CII
- KBC
- DBC
- DPG
- SZC
- TCB
- VCG
- HSG
- NKG
- NT2
- CTD
- TLG

CP CÓ TÍN HIỆU RỦI RO

Không có

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI THEO PHƯƠNG PHÁP VSA/WYCKOFF

Mã	Xu hướng	Giá	Hỗ trợ	Kháng cự	Nhận định (tham khảo)
AAN	Giảm	15,55	14,53	15,61	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
BMI	Chưa xác định	13,85	N/A	N/A	Lực cầu quay lại sau nhịp giảm, xu hướng giảm có khả năng sớm đảo chiều; chờ thêm phiên xác nhận.
CAR	Chưa xác định	38,50	N/A	N/A	Phiên trước kiểm tra lực cung thành công; phiên tăng giá kèm khối lượng xác nhận xu hướng tăng tiếp diễn, có thể cân nhắc gia tăng vị thế.
CDC	Tăng**	N/A	N/A	23,95	Dấu hiệu "tăng giá giả": giá vọt lên rồi quay đầu nhanh, tạo cảm giác thị trường mạnh hơn thực tế; thận trọng để không đuổi giá theo cảm xúc (FOMO).
CMG	Giảm*	N/A	19,00	22,82	Lực cầu quay lại sau nhịp giảm, xu hướng giảm có khả năng sớm đảo chiều; chờ thêm phiên xác nhận.
CTD	Tăng*	66,00	54,70	68,30	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
DBC	Tăng*	N/A	N/A	16,97	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
DDV	Tăng	N/A	N/A	19,21	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
DHC	Giảm	38,15	35,27	39,85	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
DPG	Tăng*	N/A	N/A	32,99	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
DRC	Giảm*	9,56	N/A	10,59	Chưa có nhận định cập nhật trong nguồn tại thời điểm tổng hợp.
DRI	Tăng**	N/A	N/A	N/A	Lực cầu yếu trong xu hướng tăng, tín hiệu tăng đang suy giảm; thận trọng, xem lại vị thế và chuẩn bị cho khả năng điều chỉnh.
DSE	Giảm**	N/A	Dò Đáy	20,86	Phiên khối lượng lớn, đóng cửa dưới giá mở cửa: thị trường nỗ lực đẩy giá xuống thấp hơn, thường xuất hiện ở đầu pha giảm giá (Markdown) khi áp lực cung gia tăng.
ELC	Giảm**	11,45	10,85	N/A	Lực cầu quay lại sau nhịp giảm, xu hướng giảm có khả năng sớm đảo chiều; chờ thêm phiên xác nhận.
GAS	Giảm*	76,40	74,13	81,26	Áp lực cung rất thấp, dòng tiền lớn có thể dễ dàng đẩy giá lên; nên chờ vài phiên xác nhận trước khi hành động.
GIL	Tăng	N/A	6,41	N/A	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
GMD	Tăng*	55,00	51,67	56,00	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
HDA	Tăng**	N/A	8,43	N/A	Lực cầu rất mạnh trong phiên, đẩy giá lên và giữ ở mức cao nhất khi đóng cửa, kèm khối lượng lớn - dòng tiền tham gia tích cực.
HIO	Chưa xác định	N/A	N/A	N/A	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
HT1	Tăng**	13,35	N/A	14,63	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
KBC	Tăng*	N/A	24,15	28,37	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
MCH	Giảm*	139,90	137,22	145,90	Lực cầu quay lại sau chuỗi giảm dài, khả năng đảo chiều sang xu hướng tăng mới; cần xác nhận thêm.
MCM	Chưa xác định	N/A	N/A	N/A	Phiên khối lượng lớn, đóng cửa dưới giá mở cửa: thị trường nỗ lực đẩy giá xuống thấp hơn, thường xuất hiện ở đầu pha giảm giá (Markdown) khi áp lực cung gia tăng.
MSH	Chưa xác định	32,55	N/A	N/A	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
NAF	Giảm	48,00	46,73	49,47	Cổ phiếu đang kiểm tra lực cung; nếu thành công sẽ báo hiệu xu hướng tăng tiếp diễn hoặc khởi động một nhịp tăng mới.
NKG	Tăng**	N/A	10,65	11,67	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
ORS	Tăng*	N/A	13,45	N/A	Lực cầu tham gia mạnh, xu hướng tăng có thể tiếp diễn; có thể cân nhắc mở hoặc gia tăng vị thế.
PAC	Tăng*	N/A	N/A	16,48	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
PAN	Giảm	N/A	N/A	20,82	Lực cầu tham gia mạnh, xu hướng tăng có thể tiếp diễn; có thể cân nhắc mở hoặc gia tăng vị thế.
PCB	Tăng*	N/A	8,00	10,29	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
PET	Tăng**	49,95	47,46	57,40	Khối lượng rất thấp, giá đóng cửa không giảm mạnh; nếu vượt kháng cự quan trọng kèm khối lượng lớn sẽ là dấu hiệu sức mạnh cho xu hướng tăng tiếp diễn.
PHR	Giảm	32,55	29,54	33,75	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
PLC	Tăng*	N/A	20,17	22,13	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
PNJ	Giảm**	19,75	17,25	37,48	Lực cầu quay lại sau nhịp giảm, xu hướng giảm có khả năng sớm đảo chiều; chờ thêm phiên xác nhận.
PSD	Tăng	N/A	14,58	N/A	Phiên giảm mạnh xuất hiện ngay sau phiên tăng giá giả, xác nhận cổ phiếu yếu; thận trọng để không bị kéo vào vị thế bất lợi.
PVT	Tăng	N/A	22,42	26,35	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
SBG	Tăng*	14,15	12,76	14,65	Cổ phiếu đang kiểm tra lực cung; nếu thành công sẽ báo hiệu xu hướng tăng tiếp diễn hoặc khởi động một nhịp tăng mới.
SBT	Giảm*	N/A	N/A	N/A	Áp lực xả/cung tăng mạnh, thị trường nỗ lực kéo giá xuống.
SCS	Giảm**	39,00	38,90	43,35	Áp lực xả/cung tăng mạnh, thị trường nỗ lực kéo giá xuống.
SHS	Giảm**	N/A	N/A	N/A	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
SMC	Giảm*	10,55	N/A	N/A	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
TCB	Tăng*	33,95	32,37	35,20	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
TDP	Tăng*	29,00	27,57	29,16	Lực cầu quay lại sau chuỗi giảm dài, khả năng đảo chiều sang xu hướng tăng mới; cần xác nhận thêm.
TPB	Giảm*	12,00	11,25	12,35	Lực cầu quay lại sau chuỗi giảm dài, khả năng đảo chiều sang xu hướng tăng mới; cần xác nhận thêm.
TVN	Tăng*	N/A	10,23	11,89	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
VCG	Tăng	N/A	13,15	16,17	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
VGS	Tăng**	N/A	17,56	19,89	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
VIX	Giảm**	12,15	11,00	N/A	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
VND	Giảm**	N/A	N/A	N/A	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
VPI	Giảm*	51,30	47,65	53,67	Khả năng kết thúc xu hướng giảm và mở xu hướng tăng mới; thận trọng để tránh FOMO.
VVS	Tăng	86,00	79,27	90,93	Tín hiệu suy yếu rõ: giá có tăng trong phiên nhưng lực cung mạnh kéo xuống lại, cho thấy lực cầu không đủ duy trì đà tăng.

VN-Index có phiên rút chân tại vùng hỗ trợ nhưng chưa có xác nhận - nhà đầu tư kiên nhẫn chờ phiên vượt kháng cự kèm thanh khoản. Chưa có số liệu độ rộng HOSE, tỷ giá trung tâm, lãi suất liên ngân hàng và OMO cho phiên 20/10 tại thời điểm tổng hợp. Nội dung được tổng hợp từ các nguồn tin cậy tại thời điểm phát hành và chỉ mang tính chất tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.